

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HNGĐ-ST

Ngày 07 - 10 - 2022

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi
con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Viết Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Ngọc và bà Hoàng Thị Thoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 68/2021/TLST-HNGĐ ngày 09/12/2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1820/2022/QĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991; nơi đăng ký HKTT: thôn Th, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn L, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

Bị đơn: Anh Lê Viết Tr, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu trước khi xuất cảnh: thôn Th, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Hiện cư trú tại: Số 11/51, đường T, khu C, thành phố C, Đà Loan, vắng mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Lê Viết Tr có quá trình tìm hiểu một thời gian và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 13/02/2015 tại UBND xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung tại nhà bố mẹ anh Tr hạnh phúc được một thời gian khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Tr có quan hệ tình cảm với người khác, nhiều lần chị khuyên nhủ anh trở lại sống chung cùng nhau, nhưng anh không đồng ý. Đến nay anh đã có con chung với người khác. Đến đầu năm 2019, anh Tr tự ý làm hồ sơ đi xuất khẩu lao động tại Đ, khi chuẩn bị đi anh Tr mới nói cho chị biết. Thời gian đầu anh Tr mới sang Đ, vợ chồng vẫn liên lạc, động viên nhau nhưng sau đó thì thưa dần và hiện nay anh Tr

chỉ gọi điện hỏi thăm con, không quan tâm đến tình cảm vợ chồng, nên năm 2021 chị đưa con về sống với bố mẹ chị. Từ đó đến nay hai bên không liên lạc qua lại gì với nhau. Hiện nay chị thấy vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm lo lắng gì đến nhau, nên tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được. Vì vậy, chị kiên quyết xin được ly hôn anh Tr để sớm ổn định cuộc sống và nuôi dạy con chung.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung, cháu Lê Bảo Ng, sinh ngày 05/7/2016. Hiện cháu đang sống cùng chị kể từ khi anh Tr đi lao động tại Đ. Thịnh thoảng anh Tr có gửi tiền về để nuôi cháu nhưng thông qua mẹ anh Tr, chứ không gửi trực tiếp cho chị. Hiện nay chị bán hàng trên mạng, thu nhập bình quân cũng đủ nuôi con, với lại cháu còn nhỏ nên cần sự quan tâm chăm sóc của chị hơn. Vì vậy, nếu ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung và yêu cầu anh Tr phải đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung cùng chị mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con chung trưởng thành 18 tuổi.

Về tài sản và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Lê Viết Tr: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã ủy thác tư pháp thông qua Văn phòng đại diện Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc để yêu cầu cơ quan này tổng đạt các văn bản tố tụng và thu thập lời khai đối với anh Tr, nhưng đến nay không có kết quả. Tòa án đã yêu cầu Văn phòng đại diện Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc niêm yết công khai tại trụ sở và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan đại diện của Việt Nam tại Đài Bắc, đồng thời thông báo qua kênh dành cho người Việt Nam ở nước ngoài của Đài tiếng nói Việt Nam VOV5. Hệ phát thanh đối ngoại quốc gia Đài tiếng nói Việt Nam VOV5 đã gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình tài liệu về việc đã thông báo trên kênh thông tin dành cho người Việt Nam ở nước ngoài các nội dung liên quan đến việc giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Viết Tr. Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng cho gia đình anh Tr để gia đình thông báo cho anh biết về việc Tòa án thụ lý vụ án ly hôn, nuôi con chung giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lê Viết Tr. Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/9/2022, bà Nguyễn Thị Ng là mẹ đẻ của anh Lê Viết Tr cho biết. Hiện tại anh Tr đang đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, thường xuyên gọi điện về nhà hỏi thăm tình hình, nên bà cũng đã thông báo cho anh Tr biết việc chị H xin ly hôn anh tại Tòa án, nhưng bà không biết địa chỉ cụ thể của anh Tr tại Đài Loan. Anh Tr và chị H tự nguyện đăng ký kết hôn và sống chung tại nhà tôi một thời gian. Sau đó do mâu thuẫn vợ chồng nên năm 2021 chị H đưa về nhà sống chung cùng bố mẹ chị. Hiện tại vợ chồng Tr H có một con chung là Lê Bảo Ng, sinh ngày 05/7/2016, cháu đang sống cùng với chị H. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh Tr và chị H sống với gia đình bà nên chưa có tài sản gì. Quá trình Tòa án giải vụ án, gia đình đã nhận được các văn bản của Tòa án thông báo về việc giải quyết ly hôn giữa anh Tr và chị H, gia đình đã thông báo cho anh Tr biết và được anh Tr trao đổi với gia đình đối với yêu cầu của chị H, quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh các mâu thuẫn nhỏ, hiện tại vợ chồng mỗi người một nơi nên tình cảm vợ chồng rạn nứt dần và không còn khả năng hàn gắn. Chị H khởi kiện ly hôn anh cũng nhất trí ly hôn. Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung Lê Bảo Ng, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Tuy nhiên trong trường hợp Tòa án giải quyết cho chị H nuôi con thì anh đồng ý và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Lê Viết Tr và giải quyết việc nuôi con chung. Chị có nguyện vọng được nuôi cháu Ng và yêu cầu anh Tr góp tiền nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con chung trưởng thành và đề nghị xét xử vắng mặt anh Tr.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết, xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, đảm bảo quyền lợi của các đương sự. Đây là phiên tòa lần hai anh Tr vắng mặt không có lý do cho dù Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng cho anh Tr. Vì vậy, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Lê Viết Tr.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lê Viết Tr; về con chung: giao cháu Lê Bảo Ng, sinh ngày 05/7/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tr có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 10/2022 cho đến khi cháu Ng tròn 18 tuổi; về tài sản chung: không xem xét giải quyết; các đương sự phải chịu án phí, chi phí tố tụng và kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn anh Lê Viết Tr đang làm ăn, sinh sống tại nước Đài Loan, đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” có bị đơn là Công dân Việt Nam đang cư trú ở nước ngoài. Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các phương thức tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn anh Tr ở nước ngoài theo quy định tại Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự. Đã gửi văn bản tố tụng đến gia đình để gia đình thông báo cho anh Tr biết các nội dung liên quan đến việc chị H khởi kiện xin ly hôn anh Tr. Thông báo qua kênh phát thanh của Ban đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam phát thanh cho người Việt Nam ở nước ngoài (VOV5). Tòa án đã ủy thác tư pháp thông qua cơ quan Văn phòng đại diện Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc để yêu cầu cơ quan này tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng cho anh Tr. Công khai tại trụ sở và thông báo trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan Văn phòng đại diện Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, nhưng anh Tr không có ý kiến gì. Tòa án đã mở phiên tòa lần thứ nhất ngày 09/9/2022, nhưng anh Lê Viết Tr vắng mặt không có lý do, nên đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh Tr tiếp tục

vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ Điều 277, Điều 228, điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Lê Viết Tr.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Viết Tr có tìm hiểu và tự nguyện đến cơ quan có thẩm quyền Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình đăng ký kết hôn vào ngày 13/02/2015, nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng sống chung hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Tr có quan hệ tình cảm với người khác, đã có con chung với người đó. Hiện nay, do vợ chồng sống xa nhau nên giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ thường xuyên, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được, chị H đã bỏ con đi sống chỗ khác. Hiện tại, chị H thấy mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, tình cảm không còn, không thể trở lại sống chung cùng nhau, nên chị kiên quyết xin được ly hôn anh Tr; còn anh Tr đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và gia đình anh thông báo cho anh biết chị H xin ly hôn anh tại Tòa án, nhưng anh đều vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị H. Thể hiện anh không quan tâm gì đến chị H và gia đình, để mặc cho chị H muốn làm gì thì làm. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung trên thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, nên ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với điều kiện thực tế của các bên, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H xin được ly hôn anh Lê Viết Tr.

[2.2] Về quan hệ con chung: Xét ý kiến, yêu cầu của chị H thấy. Hiện nay con chung của vợ chồng cháu Lê Bảo Ng, sinh ngày 05/7/2016 đang còn nhỏ, nên cần được sự quan tâm chăm sóc của người mẹ, cháu sinh sống cùng chị H kể từ khi anh Tr sang làm ăn, sinh sống tại Đài Loan cho đến nay, nên đã quen cuộc sống sinh hoạt cùng chị H; còn anh Tr làm ăn sinh sống ở nước ngoài chưa biết khi nào về nước nên không có điều kiện để trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con. Hơn nữa, trong thời gian anh Tr ở nước ngoài, chị H là người nuôi dưỡng cháu Ng đảm bảo cuộc sống sinh hoạt, học tập của cháu. Tuy nhiên, thông qua bà Ng mẹ của anh Tr, anh Tr cho biết anh có nguyện vọng trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, trường hợp Tòa án giải quyết cho chị H trực tiếp nuôi con thì anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị H. Giao con chung cháu Lê Bảo Ng, sinh ngày 05/7/2016 cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và buộc anh Trung phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng 11/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp với điều kiện thực tế của các bên và phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, anh Tr phải chi án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài và lệ phí đăng tin trên Hệ đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam VOV5, chị H đã tự nguyện nộp đủ không có yêu cầu gì thêm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153; các Điều 469, 474, 475; điểm b, c khoản 5 Điều 477; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 121, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lê Viết Tr. Hôn nhân của chị Nguyễn Thị H và anh Lê Viết Tr chấm dứt kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Lê Bảo Ng, sinh ngày 05/7/2016 cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Tr phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu Ng tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

3. Về án phí sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0004792 ngày 06/12/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Lê Viết Tr phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Chi phí tố tụng: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 1.976.527 đồng tiền chi phí tố tụng (bao gồm 476.527 đồng tiền chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài; 1.500.000 đồng tiền chi phí thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài Tiếng nói Việt Nam). Số tiền này chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ và chi phí.

5. Án xử sơ thẩm xử công khai, chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Viết Tr được quyền kháng cáo trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Q;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

- UBND xã Q Tr;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Tòa DS;

Dương Viết Hải